**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
*……., ngày…tháng…năm….*

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ THOÁT NƯỚC**

**Số:…/…..**

*– Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015;*

*– Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;*

*– Căn cứ Luật Thương mại 2005;*

*– Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường 2014;*

*– Căn cứ Văn bản hợp nhất số 13/VBHN-BXD về Nghị định về thoát nước và xử lý nước thải;*

*– Căn cứ Thông tư 02/2015/TT-BXD hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;*

*– Căn cứ Quyết định số …/…/QĐ-UBND ngày …/…/… của Uỷ ban nhân dân tỉnh ……… về Quy định mức thu và lộ trình thu phí nước thải trên địa bàn tỉnh ……….;*

*– Căn cứ Bộ quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về thoát nước;*

*– Căn cứ Tiêu chuẩn Việt Nam về thoát nước;*

*– Căn cứ các quy đinh liên quan khác;*

*– Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên.*

Hôm nay, ngày…tháng…năm…. tại địa chỉ ………………………………………

Chúng tôi gồm:

**1. BÊN A ( BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ):**

Tên doanh nghiệp:……………………………………………………………………

Mã số doanh nghiệp/ Mã số thuế:……………………………………………………

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/ mã số thuế*): …………………………………………………………………….

Ngày cấp: …../…../…….. Nơi cấp: ………………………………………………………………….

Địa chỉ trụ sở chính:…………………………………………………………………

Người đại diện theo pháp luật:………………………………………………………

Chức danh:………………………………………………………………………….

Số tài khoản: ……………………………………………………………………….

Tại Ngân hàng: …………………………………………………………………….

**2. BÊN B (BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ):**

Tên doanh nghiệp:……………………………………………………………………

Mã số doanh nghiệp/ Mã số thuế:……………………………………………………

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/ mã số thuế*): …………………………………………………………………….

Ngày cấp: …../…../…….. Nơi cấp: ………………………………………………………………….

Địa chỉ trụ sở chính:…………………………………………………………………

Người đại diện theo pháp luật:………………………………………………………

Chức danh:………………………………………………………………………….

Số tài khoản: ……………………………………………………………………….

Tại Ngân hàng: …………………………………………………………………….

***Hoặc:***

Ông/ Bà:………………………………………..…Giới tính: ………………………

Sinh ngày:……………..Dân tộc:………………..Quốc tịch:………………………

CMND/CCCD số:…………………………………………………………………..

Ngày cấp:………………Nơi cấp:…………………………………………………..

Hộ khẩu thường trú:…………………………………………………………………

Địa chỉ hiện tại:………………………………………………………………………

Số điện thoại liên hệ:…………………………..…Email:…………………………

**Sau khi bàn bạc, chúng tôi đã thống nhất thành lập hợp đồng dịch vụ thoát nước (từ giờ gọi tắt là *“hợp đồng”*) với những nội dung sau:**

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG**

Bên A là công ty cung cấp dịch vụ thoát nước tỉnh ………. Bên B có nhu cầu sử dụng dịch vụ của bên B. Do đó, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng này với nội dung sau:

1. Khu vực thoát nước:……………………………………………………………..

2. Điểm đầu nối:

– Vị trí đầu nối vào:……………………………………………………………….

– Địa chỉ:

Số nhà: ……… , Hẻm/Tổ ………………… , Đường …………………………………………..

Khu phố/ấp:……………., Phường/Xã:……………….Thành phố:……………….

3. Nội dung công việc: Quản lý, duy trì vận hành hệ thống thoát nước, thường xuyên nạo vét theo định kỳ và đột xuất, xử lý khai thông cục bộ tình trạng ngập úng do mưa bão và các sự cố gây ra, cải thiện vệ sinh môi trường thoát nước khu vực trên.

**ĐIỀU 2: KHỐI LƯỢNG NƯỚC THẢI**

Bên A đồng ý tính khối lượng nước thải cho bên B cụ thể sau:

1. Lượng nước thải sinh hoạt:

– Tổng số nhân khẩu: …/người

– Khối lượng nước thải: …người x 4m3/người/tháng = …m3/tháng

2. Lượng nước thải khác:

– Có đồng hồ thoát nước

– Khối lượng nước thải thu phí khoán: …m3/tháng

**ĐIỀU 3: CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI**

1. Nước thải sinh hoạt từ các hộ thoát nước xả vào hệ thống thoát nước đô thị phải đảm bảo các quy chuẩn nước xả thải theo quy định.

2. Đối với các loại nước thải khác, các hộ thoát nước phải thu gom và có hệ thống xử lý nước thải cục bộ bảo đảm quy chuẩn cho phép trước khi xả vào điểm đấu nối. Bên A có trách nhiệm tổ chức kiểm soát việc xả thải của các hộ thoát nước vào hệ thống thoát nước do mình quản lý đảm bảo các quy chuẩn quy định.

**ĐIỀU 4: THANH TOÁN**

1. Bên A cung cấp dịch vụ thoát nước cho bên B với mức phí là …đồng/m3.

2. Mức phí thoát nước sẽ thay đổi khi có quyết định điều chỉnh của UBND tỉnh…..

3. Phương thức thanh toán: Bên A sẽ thu phí thoát nước đối với bên B vào ngày … hàng tháng.

4. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản/ Tiền mặt

**ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

**1. Quyền của bên A:**

– Bên A có quyền thu phí thoát nước xả nước thải vào hệ thống thoát nước của bên B;

– Bên A có quyền ngừng cấp nước nếu bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán phí thoát nước hoặc tự ý thay đổi, sửa chữa hệ thống thoát nước, vi phạm các quy định về thoát nước;

– Đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyển xem xét sửa đổi, bổ sung các quy phạm, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật có liên quan đến hoạt động thoát nước;

– Bên A được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

**2. Nghĩa vụ của bên A:**

– Tuân thủ các quy trình, quy phạm về xử lý thoát nước; xử lý sự cố, khôi phục việc thoát nước;

– Thiết lập cơ sở dữ liệu bên B vào hệ thống thoát nước do mình quản lý; phối hợp với đơn vị cấp nước hoặc trực tiếp tổ chức thu phí thoát nước theo quy định;

– Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

– Cung cấp thông tin thoả thuận đấu nối cho bên B;

– Bảo đảm duy trì ổn định dịch vụ thoát nước theo quy định;

– Cung cấp các dịch vụ thoát nước cho bên B cả về chất lượng và số lượng;

– Tiếp nhận và giải quyết các đơn yêu cầu về dịch vụ thoát nước của bên B;

– Giải quyết các khiếu nại về dịch vụ thoát nước, bảo đảm sự hài lòng của bên B.

**ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

**1. Quyền của bên B:**

– Bên B sẽ được cung cấp dịch vụ thoát nước theo quy định của pháp luật;

– Bên B yêu cầu đơn vị thoát nước kịp thời khắc phục khi có sự cố xảy ra;

– Bên B có quyền khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về thoát nước của bên B;

– Bên B được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.

**2. Nghĩa vụ của bên B:**

– Thanh toán phí thoát nước đầy đủ, đúng thời hạn;

– Xả nước thải vào hệ thống thoát nước đúng quy định, quy chuẩn;

– Thông báo kịp thời cho bên A khi thấy các hiện tượng bất thường có thể gây sự cố đối với hệ thống thoát nước;

– Đấu nối hệ thống thoát nước của công trình vào hệ thống thoát nước chung đúng các quy định của thoả thuận đấu nối;

– Bồi thường khi gây thiệt hại cho các bên liên quan theo quy định của pháp luật;

– Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 7: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

Các bên thỏa thuận các trường hợp chấm dứt hợp đồng như sau :

Các bên thỏa thuận các trường hợp chấm dứt hợp đồng như sau :

1. Khi Bên B thay đổi chỗ ở hoặc phát sinh các vấn đề liên quan cần chấm dứt hợp đồng.

2. Những trường hợp bất khả kháng như chiến tranh, hành động khủng bố nổi loạn, cháy nổ, thiên tai, đình công, bãi công… ;

3. Những trường hợp chấm dứt hợp đồng khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Bên A thông báo cho bên B (hoặc ngược lại) trước … ngày về quyết định chấm dứt hợp đồng . Hai bên sẽ hoàn thành nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng

**ĐIỀU 8: SỬA ĐỔI HỢP ĐỒNG**

Các bên nhất trí hợp đồng có thể sẽ được sửa đổi trong các trường hợp: có sự thay đổi các cơ sở pháp lý, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, phạm vi công việc… và quy định các nguyên tắc, trình tự thủ tục, thẩm quyền phê duyệt sửa đổi hợp đồng.

**ĐIỀU 9: MỨC PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

1. Trong trường hợp một trong hai bên vi phạm hợp đồng thì bên còn lại có các quyền yêu cầu bồi thường và được bên vi phạm bồi thường thiệt hại thực tế phát sinh bởi hành vi vi phạm.

2. Trường hợp bên A vi phạm nghĩa vụ cung cấp dịch vụ thì phải bồi thường cho bên còn lại …% phần nghĩa vụ bên A vi phạm.

3. Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì phải bồi thường cho bên còn lại …% mức thanh toán bên B vi phạm.

**ĐIỀU 10: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

1. Trong trường hợp pháp sinh tranh chấp, hai bên ưu tiên áp dụng giải quyết thông qua trao đổi, thương lượng, hòa giải.

2. Nếu sau hòa giải, hai bên vẫn không thể thỏa thuận thì một bên hoặc cả hai bên có quyền đưa vấn đề tranh chấp ra Tòa án ………….. để giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ĐIỀU 11: ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG**

1. Hợp đồng này được hiểu và chịu sự điều chỉnh của Pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Hợp đồng có hiệu lực bắt đầu từ thời điểm các bên ký kết.

3. Các bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản và nghĩa vụ đã nêu trong hợp đồng trên cơ sở tôn trọng pháp luật Nhà nước.

4. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có gì vướng mắc, hai bên sẽ cùng nhau bàn bạc thống nhất và tìm biện pháp giải quyết trên tinh thần hợp tác tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng này đều phải được làm bằng văn bản và có chữ ký của hai bên. Các phụ lục là phần không tách rời của hợp đồng.

5. Hợp đồng này gồm …. trang được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản.

Hai bên đã cùng nhau đọc lại hợp đồng, thống nhất với nội dung trên và đồng ý ký tên./.

**CHỮ KÝ CÁC BÊN**

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ** ***(Ký, ghi rõ họ tên)*** | **BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ** ***(Ký, ghi rõ họ tên)*** |